

NGHỊ QUYẾT

Quy định khoản thu đóng góp từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông và khắc phục môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XV- KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Sau khi xem xét Tờ trình số 285/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành nghị quyết quy định khoản thu đóng góp từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 289/BC-KTNS ngày 02/12/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định khoản thu đóng góp từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông và khắc phục môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu; chế độ thu, nộp; quản lý và sử dụng nguồn thu đóng góp từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông và khắc phục môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác các loại khoáng sản quặng đồng, quặng sắt, quặng apatit trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thu, quản lý sử dụng nguồn thu từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông và khắc phục môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Nguyên tắc thu, nộp:

- a) Đối tượng nộp là tổ chức, cá nhân trực tiếp khai thác khoáng sản.
- b) Đối với những tổ chức, cá nhân khai thác quặng để bán hoặc sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu đầu vào cho ngành sản xuất khác thì nộp theo sản lượng quặng nguyên khai khi xuất bán hoặc sử dụng.
- c) Đối với những tổ chức, cá nhân khai thác quặng phải qua tuyển mới bán hoặc sử dụng để sản xuất thành sản phẩm khác (những đơn vị thực hiện đồng bộ khai thác và tuyển) thì nộp theo sản lượng quặng sau tuyển khi xuất bán hoặc sử dụng.

3. Nội dung thu, mức thu.

STT	Nội dung thu	Mức thu (đồng/tấn)
1	Tinh quặng đồng (Đã qua sàng tuyển, không phân biệt hàm lượng đồng)	300.000
2	Quặng, tinh quặng sắt	80.000
	Riêng đối với: - Quặng sắt, tinh quặng sắt đưa vào sản xuất tại Nhà máy gang thép Lào Cai	20.000
	- Quặng sắt deluvii, quặng sắt có hàm lượng thấp phải qua tuyển mới tiêu thụ được	20.000
3	Quặng apatit	
	- Quặng apatit Loại I, Loại II, Loại tuyển	50.000
	- Quặng apatit loại III	20.000

4. Quản lý và sử dụng nguồn thu:

- a) Khoản thu đóng góp từ khai thác khoáng sản được nộp 100% vào ngân sách tỉnh.
 - a) Toàn bộ nguồn thu đóng góp từ khai thác khoáng sản được sử dụng để đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật giao thông, khắc phục môi trường tại địa phương.

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khoá XV - Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./*jhs*

Nơi nhận:

- UBTƯ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực VII;
- Các Ban, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TP;
- VP: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Công báo; Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PT và TH tỉnh;
- Chuyên viên TH;
- Lưu: VT, TH. *U*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Vịnh